TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 339/2026/QĐST–HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 586/2026/TLST – HNGĐ ngày 07/7/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm: 1993; CCCD số: 077093004990; nơi đăng ký TT: Thôn C, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: 1 H, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm: 1997 CCCD số: 077197007039; nơi đăng ký TT: Thôn Đ, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú hiện nay: 1 H, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều N thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều N thỏa thuận, thống nhất khi ly hôn giao con chung là: Nguyễn Hiếu G, sinh ngày 02/5/2021 cho bà Nguyễn Thị Kiều N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Thanh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông Nguyễn Thanh L và bà Nguyễn Thị Kiều N xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Nguyễn Thanh L thỏa thuận nhận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000183 ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Ông L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và Điều 72 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án Dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Uỷ ban nhân dân xã Châu Đức, thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Phạm Phương Dung

TAND KHU VỰC 1
HZQ310726.TL.QDBA 2613